

Số 5893/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2012

V/v nhập khẩu gỗ từ Campuchia
qua cửa khẩu phụ, lối mở

Kính gửi: Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam.
(Đ/c: Số 189 Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội)

Trả lời công văn số 170/TT ngày 22/10/2012 của Trung tâm tư vấn Đầu tư Phát triển Lâm Nông nghiệp Việt Nam về việc giải quyết thủ tục nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia qua lối mở, cửa khẩu phụ tại hai tỉnh Đắk Nông và Gia Lai, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Liên quan đến việc nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có công văn số 2453/BNN-TCLN ngày 08/8/2012 cho rằng căn cứ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-BCT-BTC-BNN&PTNT-BYT-BGTVT-NHNN ngày 31/01/2008 và Thông tư số 13/2009/TT-BCT ngày 03/6/2009 của Bộ Công Thương thì nhập khẩu hàng hóa (trong đó có gỗ các loại) qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu do Chủ tịch UBND tỉnh có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới quyết định cho phép và có đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Công Thương cùng phối hợp giải quyết những vấn đề vướng mắc để doanh nghiệp kinh doanh, nhập khẩu gỗ theo đúng quy định của pháp luật, không ảnh hưởng đến vấn đề kinh tế đối ngoại.

Tuy nhiên tại công văn số 3969/BCT-TNMT ngày 10/5/2012 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương khẳng định tại các lối mở Đồn Biên phòng 717, 729, 731 thuộc tỉnh Gia Lai và Đồn Biên phòng 751, 753 thuộc tỉnh Đắk Nông chưa bố trí đủ lực lượng chức năng nên Chủ tịch UBND tỉnh không đủ thẩm quyền cho phép nhập khẩu gỗ từ Campuchia qua cửa khẩu phụ, lối mở nằm ngoài Khu kinh tế cửa khẩu; Tại công văn số 5762/BCT-TMMN ngày 02/7/2012 gửi UBND các tỉnh, Bộ Công Thương nêu rõ: Chủ tịch UBND các tỉnh nơi có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới quyết định cho những hàng hóa đáp ứng tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động, mua, bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài và các quy định hiện hành được đi qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới.

Từ các văn bản quy phạm pháp luật và các công văn nêu trên, Tổng cục Hải quan thấy rằng doanh nghiệp được nhập khẩu mặt hàng gỗ nguyên liệu từ Campuchia qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài Khu kinh tế cửa khẩu phải thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau: (i) Có giấy phép nhập khẩu do Bộ Công Thương Việt Nam cấp; (ii) Qua các cửa khẩu, lối mở biên giới nằm ngoài Khu kinh tế cửa khẩu đã có các lực lượng Hải quan, Biên Phòng, Kiểm dịch và được Chủ tịch UBND tỉnh cho phép.

Theo phản ánh của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam thì hiện nay UBND tỉnh Đắk Nông đã có Quyết định số 1283/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ kiểm soát liên ngành tại cửa khẩu phụ (lối mở) tại khu vực Đồn 751 (Nậm Na) biên giới giữa tỉnh Đắk Nông – Việt Nam với tỉnh Monduliri- Campuchia và văn bản số 3804/UBND-CNXD ngày 12/9/2012 cho phép Doanh nghiệp được nhập khẩu 10.000m3 gỗ nguyên liệu từ Campuchia qua cửa khẩu phụ trên.

Như vậy, quan điểm về thẩm quyền cho phép nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài Khu kinh tế cửa khẩu giữa các cơ quan quản lý liên quan (Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh Đắk Nông) còn chưa thống nhất. Do vậy, để sớm có cơ sở giải quyết việc nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia của các doanh nghiệp qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới theo đúng quy định, đề nghị Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam báo cáo Thủ tướng Chính phủ về những vướng mắc liên quan trong việc nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài Khu kinh tế cửa khẩu để cho ý kiến chỉ đạo thực hiện thống nhất.

Trong trường hợp Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ Công Thương cho phép doanh nghiệp nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia qua các cửa khẩu phụ (lối mở biên giới) 751 thuộc địa bàn tỉnh Đắk Nông, Tổng cục Hải quan sẽ xem xét, phối hợp với các cơ quan chức năng bố trí lực lượng làm việc tại các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, đảm bảo quản lý nhà nước về Hải quan theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b)

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



09541046